

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 349

#### Phẩm 60: GỒM THÂU, PHÁT HUY (1)

Lúc bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Bồ thí ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả Tịnh giới ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dùng tâm không thấu tóm, không bền vững khi tu bồ thí, đem sự bồ thí ấy ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, đối với các hữu tình an trú nơi thân nghiệp từ, an trú nơi ngữ nghiệp từ, an trú nơi ý nghiệp từ, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Bồ thí ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Bồ thí ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả An nhẫn ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dùng tâm không thấu tóm, không bền vững khi tu bồ thí, đem sự bồ thí ấy ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, nếu có người thọ nhận nào vô cơ mắng nhiếc, lại còn lăng nhục nhưng Bồ-tát đối với họ chẳng hề thay đổi mà dấy khởi tâm sân hận, độc hại, chỉ khởi tâm xót xa thương yêu, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Bồ thí ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả An nhẫn ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Bồ thí ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả Tịnh tấn ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dùng tâm không thấu tóm, không bền vững khi tu bồ thí, đem sự bồ thí ấy ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, nếu có người thọ nhận nào vô cơ mắng nhiếc, lại còn lăng nhục nhưng khi ấy Bồ-tát suy nghĩ: “Các hữu tình tạo tác các loại nghiệp như thế tất trở lại nhận chịu các thứ quả báo như thế. Ta nay chẳng nên chấp vào việc ấy mà tự bỏ con đường tu tập của mình.” Lại nghĩ tiếp: “Ta nên đối với họ và các hữu tình khác, lại càng tăng thêm tâm xả, tâm thí, chẳng có gì để bận tâm, luyến tiếc.” Nghĩ như thế rồi, nên càng dốc phát tâm hơn nữa, tinh tấn bồ thí không ngừng, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Bồ thí ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả Tịnh tấn ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Bồ thí ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả Tĩnh lực ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dùng tâm không thấu tóm, không bền vững khi tu

bố thí, đem sự bố thí ấy ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt, lúc này Bồ-tát tâm không tán loạn, chẳng bao giờ trở lại mong cầu các cảnh diệu dục, hoặc các cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, cũng chẳng trở lại mong cầu an trú ở các bậc Thanh văn, Độc giác, chỉ cho các hữu tình đều có như nhau cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt, tâm như thế liên tục không tán loạn, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Bố thí ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Bố thí ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dùng tâm không thâu tóm, không bồn sển khi tu bố thí, đem sự bố thí ấy ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt, Bồ-tát khi ấy quán về người nhận, người cho, vật cho đều như trò huyễn hóa, chẳng thấy sự bố thí ấy đối với các hữu tình là có ích lợi hay gây tổn hại, đạt đến diệu không thắng nghĩa, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Bố thí ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Bố thí ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa, thân, ngữ và ý đều đầy đủ luật nghi, tạo các phước nghiệp; do đầy đủ luật nghi và tạo các phước đức nên xa lìa việc sát hại sinh mạng, xa lìa việc không cho mà lấy, xa lìa dâm dục, tà hạnh, xa lìa lời nói hư dối, lời nói thô ác, lời nói ly gián, lời nói hỗn tạp, xa lìa tham dục, sân giận, tà kiến; Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa như thế, chẳng cầu bậc Thanh văn, Độc giác, chỉ dốc cầu quả vị Giác ngộ cao tốt; Bồ-tát vẫn an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa, rộng tu bố thí, tùy theo các hữu tình cần ăn cho ăn, cần uống cho uống, cần xe cho xe, cần y phục cho y phục, cần hương cho hương, cần tràng hoa cho tràng hoa, cần chuỗi báu cho chuỗi báu, cần hương xoa cho hương xoa, cần đồ nằm cho đồ nằm, cần phòng ốc cho phòng ốc, cần đèn đuốc cho đèn đuốc, cần cửa báu cho cửa báu, cần đồ dùng cho đồ dùng, tùy theo các nhu cầu tùy duyên cấp cho đủ hết; lại đem căn lành từ sự bố thí ấy ban cho các hữu tình đều có như nhau cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt, chẳng cầu bậc Thanh văn, Độc giác, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Bố thí ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả An nhẫn ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa, nếu như có các hữu tình tranh giành nhau đến nổi chặt đứt cả tay chân của Bồ-tát mang đi mỗi nơi, khi ấy Bồ-tát chẳng hề sinh một niệm sân hận, chỉ nghĩ: “Ta nay đã đạt được lợi ích tốt đẹp, to lớn, đó là các hữu tình đã chặt đứt tay chân ta, tùy ý mang đi; ta nhờ đấy mà có được đầy đủ pháp An nhẫn ba-la-mật-đa; nay thân này của ta là thứ bất tịnh, mong manh, do bỏ nó mà đạt được thân kim cương kiên cố, thanh tịnh của Như Lai, thì này

Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả An nhẫn ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Tịnh tấn ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa, thân tâm luôn tinh tấn, thường không biếng trễ, mang áo giáp đại Từ, suy nghĩ: “Tất cả hữu tình bị chìm đắm trong biển lớn sinh tử đầy những xấu ác đáng sợ, khó thoát ra khỏi; ta sẽ dốc tâm cứu vớt họ đặt ở cảnh giới Niết-bàn cam lộ an lạc”, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Tịnh tấn ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Tĩnh lự ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa, tuy nhập Sơ thiền, hoặc nhập Thiền thứ hai, thứ ba, thứ tư, hoặc nhập vào Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi phi tưởng xứ, hoặc nhập định Diệt tận mà không rơi vào bậc Thanh văn, Độc giác, cũng chẳng chứng thật tế, vì do giữ vững nguyện lực của mình nên nghĩ thế này: “Các loài hữu tình bị chìm đắm trong biển lớn sinh tử đầy những xấu ác đáng sợ khó thoát ra khỏi; nay ta đang thể hiện diệu dụng nơi cảnh thiền định Ba-la-mật-đa thanh tịnh, nên dùng phương tiện cứu vớt họ đặt ở cảnh giới Niết-bàn thường lạc”, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa, chẳng thấy có pháp nào hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký; chẳng thấy có pháp nào hoặc hữu lậu hoặc vô lậu; chẳng thấy có pháp nào hoặc buộc chặt vào thế gian, hoặc ra khỏi thế gian; chẳng thấy có pháp nào hoặc hữu vi, hoặc vô vi; chẳng thấy có pháp nào hoặc rơi vào hữu số, hoặc rơi vào vô số; chẳng thấy có pháp nào hoặc rơi vào tướng có, hoặc rơi vào tướng không, cũng chẳng thấy có pháp nào hoặc có hoặc không; chỉ quán các pháp chẳng lìa chân như, pháp giới, mà chuyển biến; do phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên chẳng rơi vào bậc Thanh văn, Độc giác chỉ chuyên cầu quả vị Giác ngộ cao tột, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Bồ thí ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú An nhẫn ba-la-mật-đa, từ lúc mới phát tâm cho đến khi an tọa tòa Bồ-đề mẫu nhiệm, ở trong thời gian ấy, nếu có các loài hữu tình

vô cố gắng, nhể, khinh miệt, lẳng nhục, thậm chí chặt đứt từng bộ phận nơi cơ thể của Đại Bồ-tát, bấy giờ Bồ-tát hoàn toàn không chút sân hận, chỉ nghĩ: “Các hữu tình này thật đáng thương xót, bị phiền não độc hại nhiễu loạn thân tâm nên chẳng được tự tại, không nơi nương tựa, không người cứu giúp, nghèo khổ bức bách. Ta nên bố thí cho họ theo như điều họ mong cầu, chẳng nên có sự bõn sẻn, hối tiếc; luôn nghĩ thế này: Đối với tất cả hữu tình đang cần có sự giúp đỡ, họ cần ăn thì cho ăn, cần uống cho uống, cần xe cho xe, cần y phục cho y phục, cần hương hoa cho hương hoa, cần đồ nằm cho đồ nằm, cần nhà cửa cho nhà cửa, cần đèn đuốc cho đèn đuốc, cần vàng cho vàng, cần bạc cho bạc, cần mặt-ni cho mặt-ni, cần trân châu cho trân châu, cần phệ-lưu-ly cho phệ-lưu-ly, cần mặt-la-yết-đa cho mặt-la-yết-đa; cần loa bổi cho loa bổi, cần bích ngọc cho bích ngọc, cần san hô cho san hô, cần thạch tạng cho thạch tạng, cần kim cương cho kim cương, cần đế thanh cho đế thanh, cần các đồ báu khác cho các đồ báu khác, cần thuốc men cho thuốc men, cần lúa gạo cho lúa gạo, cần đồ dùng cho đồ dùng, tùy theo nhu cầu của họ thấy đều chu cấp đầy đủ, lại đem căn lành của sự bố thí ấy ban cho các loài hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, lấy vô sở đắc làm phương tiện; khi hồi hướng quả Đại Bồ-đề như thế, xa lìa ba tâm đó là tâm suy nghĩ ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về chỗ nào; ba tâm như thế vĩnh viễn không khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Bố thí ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Tịnh giới ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa, từ khi mới phát tâm cho đến khi an tọa tòa Bồ-đề mẫu nhiệm, ở trong khoảng thời gian ấy, thậm chí vì lý do nhằm cứu mạng sống cho mình, đối với các hữu tình, không bao giờ giết hại sinh mạng hoặc làm tổn hại đến các bộ phận trên cơ thể chúng, cũng thường đối với chúng, xa lìa trộm cướp, dâm dục, tà hạnh, xa lìa lời nói hư dối, lời nói thô ác, lời nói ly gián, lời nói hỗn tạp, xa lìa tham dục, sân hận, tà kiến; khi Bồ-tát tu tịnh giới như thế chẳng cầu bậc Thanh văn, Độc giác, lại đem căn lành này ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, lấy vô sở đắc làm phương tiện; khi hồi hướng quả Đại Bồ-đề như thế nên xa lìa ba tâm, đó là tâm suy nghĩ ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về chỗ nào; ba tâm như thế vĩnh viễn không khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Tịnh tấn ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa mà phát khởi tâm dũng mãnh, tinh tấn hơn nữa, thường suy nghĩ: “Nếu một hữu tình nào đấy ở ngoài một do-tuần, mười do-tuần, trăm do-tuần, ngàn do-tuần, hoặc ngoài trăm ngàn do-tuần, hoặc ngoài một ức do-tuần, mười ức do-tuần, trăm ức do-tuần, ngàn ức do-tuần, trăm ngàn ức do-tuần, hoặc ngoài một triệu do-tuần, mười triệu do-tuần, trăm triệu do-tuần, ngàn triệu do-tuần, trăm ngàn triệu do-tuần, trăm ngàn ức triệu do-tuần, hoặc ngoài một

thế giới, mười thế giới, trăm thế giới, ngàn thế giới, trăm ngàn thế giới, hoặc ngoài một ức thế giới, mười ức thế giới, trăm ức thế giới, ngàn ức thế giới, trăm ngàn ức thế giới, hoặc ngoài một triệu thế giới, mười triệu thế giới, trăm triệu thế giới, ngàn triệu thế giới, trăm ngàn triệu thế giới, trăm ngàn ức triệu thế giới, là hữu tình đáng nên hóa độ thì nhất định ta sẽ đến, dùng phương tiện giáo hóa, khiến cho hữu tình ấy thọ trì hoặc một học xứ, hoặc hai, ba cho đến đầy đủ các giới, hưởng hồ là giáo hóa khiến đắc hoặc quả Dự lưu, Nhất lai, quả Bất hoàn, quả A-la-hán, hoặc quả vị Độc giác; hoặc khiến an trú nơi quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, còn không một mỗi, hưởng hồ là giáo hóa vô lượng vô biên hữu tình đều khiến được lợi ích an lạc nơi thế gian và xuất thế gian.” Lại đem căn lành của sự tinh tấn như thế ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, dùng vô sở đắc làm phương tiện, khi hồi hướng quả vị Đại Bồ-đề như thế, xa lìa ba tâm, đó là tâm suy nghĩ ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về đâu; ba tâm như thế đều vĩnh viễn không khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa mà gồm thấu, phát huy cả Tinh lự ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa, nhiếp tâm không loạn động, xa lìa các pháp dục, ác, bất thiện, có tâm, có tứ, lìa mọi hỷ lạc, nhập Sơ thiền, an trú trọn vẹn; cứ như thế, hoặc nhập đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiền, an trú trọn vẹn; hoặc nhập định Không vô biên xứ, an trú trọn vẹn; hoặc nhập định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi phi tưởng xứ và an trú trọn vẹn; hoặc nhập định Diệt tận và an trú trọn vẹn; ở trong các định ấy, tùy theo các pháp của tâm và tâm sở đã sinh khởi và căn lành được phát huy, tất cả hợp lại ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, dùng vô sở đắc làm phương tiện, khi hồi hướng quả vị Đại Bồ-đề như vậy, xa lìa ba tâm, đó là tâm suy nghĩ ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về đâu; ba tâm như thế đều vĩnh viễn không khởi, đối với các tinh lự và các cho của tinh lự đều không có sở đắc, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả Tinh lự ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa mà gồm thấu, phát huy cả Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, bấy giờ Bồ-tát tuy dùng các hành tướng xa lìa, tịch tĩnh, vô tận, vĩnh diệt, quán tất cả pháp mà đối với pháp tánh chẳng hề tác chứng, cho đến có thể ngồi nơi tòa Bồ-đề mâu nhiệm, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột; từ tòa này đứng dậy, chuyển chánh pháp luân, đem lại lợi ích an lạc cho các hữu tình; lại đem căn lành của trí vi diệu như thế ban cho các loài hữu tình đều có như nhau cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, dùng vô sở đắc làm phương tiện, khi hồi hướng quả vị Đại Bồ-đề như vậy, nên xa lìa ba tâm, đó là tâm tư duy ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về đâu; ba tâm như thế đều vĩnh viễn chẳng khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi An nhẫn ba-la-mật-đa lại gồm thấu, phát huy cả Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, chẳng phải

giữ, chẳng phải bỏ.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Bồ thí ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa, thân tâm luôn tinh tấn thường không biếng lười, cầu các pháp thiện không hề mệt mỏi chán nản, luôn suy nghĩ: “Ta quyết phải đạt được đối tượng mong cầu là quả vị Giác ngộ cao tột, chẳng thể chẳng đạt.” Đại Bồ-tát ấy thường mong muốn đem lại lợi lạc cho tất cả hữu tình, luôn nghĩ thế này: Nếu một hữu tình ở ngoài một do-tuần, mười do-tuần, trăm do-tuần, ngàn do-tuần, hoặc ngoài trăm ngàn do-tuần, hoặc ngoài một ức do-tuần, mười ức do-tuần, trăm ức do-tuần, ngàn ức do-tuần, trăm ngàn ức do-tuần, hoặc ngoài một triệu do-tuần, mười triệu do-tuần, trăm triệu do-tuần, ngàn triệu do-tuần, trăm ngàn triệu do-tuần, trăm ngàn ức triệu do-tuần, hoặc ngoài một thế giới, mười thế giới, trăm thế giới, ngàn thế giới, trăm ngàn thế giới, hoặc ngoài một ức thế giới, mười ức thế giới, trăm ức thế giới, ngàn ức thế giới, trăm ngàn ức thế giới, hoặc ngoài một triệu thế giới, mười triệu thế giới, trăm triệu thế giới, ngàn triệu thế giới, trăm ngàn triệu thế giới, mà đó là hữu tình đáng hóa độ thì ta quyết sẽ đến đó, theo phương tiện giáo hóa; nếu là chúng sinh trụ ở Bồ-tát thừa thì khiến an trú nơi quả vị Giác ngộ cao tột; nếu chúng sinh trụ ở Thanh văn thừa thì khiến trụ nơi quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán; nếu chúng sinh trụ ở Độc giác thừa thì khiến an trú nơi quả vị Độc giác; còn các hữu tình khác thì Đức Thế Tôn khiến họ an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện như vậy rồi dùng phương tiện mà dẫn dắt thu phục qua việc bố thí của cải và bố thí chánh pháp làm cho họ sung túc, lại đem căn lành của sự bố thí như thế, chẳng cầu bậc Thanh văn, Độc giác... mà chỉ ban cho tất cả hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, dùng vô sở đắc làm phương tiện; khi hồi hướng quả Đại Bồ-đề như thế, nên xa lìa ba tâm, đó là tâm tư duy ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về đâu; ba tâm như thế vĩnh viễn không khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Bồ thí ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Tịnh giới ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa, từ lúc mới phát tâm cho đến khi an tọa nơi tòa Bồ-đề mẫu nhiệm, tự xa lìa việc giết hại sinh mạng, cũng khuyên người xa lìa việc giết hại sinh mạng, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa việc giết hại sinh mạng, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa việc giết hại sinh mạng; tự xa lìa việc không cho mà lấy, cũng khuyên người xa lìa việc không cho mà lấy, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa việc không cho mà lấy, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa việc không cho mà lấy; tự xa lìa tâm dục, tà hạnh, cũng khuyên người xa lìa tâm dục, tà hạnh, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa tâm dục, tà hạnh, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa tâm dục, tà hạnh; tự xa lìa lời nói hư dối, cũng khuyên người xa lìa lời nói hư dối, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa lời nói hư dối, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa lời nói hư dối; tự xa lìa lời nói thô ác, cũng khuyên người xa lìa lời nói thô ác, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa lời nói thô ác, hoan hỷ khen

ngợi người xa lìa lời nói thô ác; tự xa lìa lời nói ly gián, cũng khuyên người xa lìa lời nói ly gián, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa lời nói ly gián, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa lời nói ly gián; tự xa lìa lời nói hỗn tạp, cũng khuyên người xa lìa lời nói hỗn tạp, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa lời nói hỗn tạp, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa lời nói hỗn tạp; tự xa lìa tham dục, cũng khuyên người xa lìa tham dục, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa tham dục, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa tham dục; tự xa lìa sân hận, cũng khuyên người xa lìa sân hận, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa sân hận, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa sân hận; tự xa lìa tà kiến, cũng khuyên người xa lìa tà kiến, không làm ngược lại sự tán dương pháp xa lìa tà kiến, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa tà kiến; Đại Bồ-tát ấy, với Tịnh giới ba-la-mật-đa này, chẳng cầu sinh vào ba cõi Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới, chẳng cầu các bậc Thanh văn, Độc giác, chỉ đem căn lành của tịnh giới như thế ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, dùng vô sở đắc làm phương tiện; trong khi hồi hướng quả Đại Bồ-đề như thế nên xa lìa ba tâm, đó là tâm suy nghĩ ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về đâu. Ba tâm như thế vĩnh viễn chẳng khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh tấn ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh tấn ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả An nhẫn ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh tấn ba-la-mật-đa, từ lúc mới phát tâm cho đến khi an tọa nơi tòa Bồ-đề mẫu nhiệm, ở trong khoảng thời gian ấy có các hàng người và phi nhân..., tranh nhau đến bức bách làm hại, hoặc lại đâm chém, chặt đứt cả tay chân, tùy ý mang đi, lúc ấy Bồ-tát chẳng hề dấy ý nghĩ: “Ai đã đâm chém, chặt đứt cả thân thể ta, ai đã mặc sức mang đi”, chỉ suy nghĩ: “Ta nay đã đạt được lợi ích tốt đẹp lớn lao; các hữu tình kia, vì làm lợi ích cho ta nên đã đến chặt đứt tay chân nơi thân thể ta; nhưng ta vốn vì các hữu tình mà thọ thân này, họ tới lấy đi những cái ta có là giúp ta hoàn thành sự nghiệp tu tập của mình”, Bồ-tát tư duy xét kỹ về thật tướng của các pháp như thế mà tu tập pháp an nhẫn, với căn lành thù thắng từ sự an nhẫn này, chẳng cầu bậc Thanh văn, Độc giác, chỉ đem căn lành từ sự an nhẫn như thế ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, dùng vô sở đắc làm phương tiện, khi hồi hướng quả vị Đại Bồ-đề như thế, xa lìa ba tâm, đó là tâm suy nghĩ ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về đâu; ba tâm như thế đều vĩnh viễn chẳng khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh tấn ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả An nhẫn ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh tấn ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Tĩnh lự ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tịnh tấn ba-la-mật-đa, tu tập các định, Đại Bồ-tát ấy luôn xa lìa các pháp dục ác bất thiện, có tầm, có tứ, lìa mọi hỷ lạc, nhập Sơ thiền, an trú trọn vẹn; tầm tứ tịch tĩnh, an trú trong tánh chuyên nhất của tâm thanh tịnh bình đẳng, không tầm, không tứ, do định sinh hỷ lạc, nhập đệ Nhị thiền, an trú trọn vẹn; lìa hỷ, trụ xả, đầy đủ niệm về chánh tri, toàn thân thọ lạc, bậc Thánh ở trong

đó có thể nêu bày, buông xả, an trú đầy đủ nơi niệm an vui, nhập đệ Tam thiên, an trú trọn vẹn; dứt vui dứt khổ, mừng lo đều tan biến, chẳng khổ chẳng vui, xả niệm thanh tịnh, nhập đệ Tứ thiên, an trú trọn vẹn; Đại Bồ-tát ấy đối với các hữu tình khởi tưởng ban vui, tác ý nhập Từ vô lượng, an trú trọn vẹn; đối với các hữu tình khởi tưởng nhổ sạch gốc rễ của sự khổ, tác ý nhập Bi vô lượng, an trú trọn vẹn; đối với các hữu tình khởi tưởng mừng vui, tác ý nhập Hỷ vô lượng, an trú trọn vẹn; đối với các hữu tình khởi tưởng bình đẳng lìa khổ vui, tác ý nhập Xả vô lượng, an trú trọn vẹn; Đại Bồ-tát ấy đối với các sắc, khởi tưởng nhàm chán về sự thô kệch, tác ý nhập định Không vô biên xứ, an trú trọn vẹn; đối với các thức, khởi tưởng tịch tĩnh, tác ý nhập định Thức vô biên xứ, an trú trọn vẹn; đối với các pháp không sở hữu, tác ý nhập định Vô sở hữu xứ, an trú trọn vẹn; đối với pháp phi hữu tướng phi vô tướng, khởi tưởng tịch tĩnh, tác ý nhập định Phi tướng phi phi tướng xứ, an trú trọn vẹn; đối với định Diệt tướng thọ, khởi tưởng ngừng nghỉ, tác ý nhập định Diệt tướng thọ, an trú trọn vẹn; Đại Bồ-tát ấy tuy tu tĩnh lự với vô lượng pháp định Vô sắc diệt như thế mà chẳng thu nhận giữ lấy quả Di thực ấy, chỉ tùy theo các hữu tình đáng được thọ nhận sự giáo hóa làm chỗ lợi lạc cho họ mà sinh vào đó; đã sinh vào nơi ấy rồi, dùng bốn pháp nhiếp để nhiếp hóa họ, theo phương tiện mà an lập, khiến đối với Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa luôn tinh cần tu học; Đại Bồ-tát ấy nương vào các tĩnh lự, khởi thần thông thù thắng, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, thưa hỏi về tánh tướng sâu xa của các pháp, dốc hết sức phát huy căn lành thù thắng; Đại Bồ-tát ấy tập hợp các thứ căn lành như thế ban cho các hữu tình đều có như nhau cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt, dùng vô sở đắc làm phương tiện, khi hồi hướng quả vị Đại Bồ-đề như thế nên xa lìa ba tâm, đó là tâm tư duy ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về đâu; ba tâm như thế đều vĩnh viễn chẳng khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa, đối với Bồ thí ba-la-mật-đa thường chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của sự Bồ thí kia, thường đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với bốn Niệm trụ chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với pháp không bên trong chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với chân như chẳng thấy tên gọi, sự việc



cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với Thánh đế khổ chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với Thánh đế tập, diệt, đạo cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với bốn Tinh lự chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với tám Giải thoát chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với pháp môn giải thoát Không chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với năm loại mắt chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với sáu phép thần thông cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với mười lực của Phật chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với pháp không quên mất chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với tánh luôn luôn xả cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với trí Nhất thiết chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với quả Dự lưu chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với sắc chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với nhãn xứ chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với sắc xứ chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với nhãn giới chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với sắc giới chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với nhãn thức giới chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng chẳng thấy như thế;

nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với nhãn xúc chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với địa giới chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với vô minh chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng chẳng thấy như thế; nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa thường đối với pháp hữu sắc, vô sắc chẳng thấy tên gọi, sự việc cùng tánh, tướng của các pháp ấy, thường đối với pháp hữu kiến, vô kiến, pháp hữu đối, vô đối, pháp hữu lậu, vô lậu, pháp hữu vi, vô vi, cũng chẳng thấy như thế; Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp, hoặc tên gọi, sự việc, hoặc tánh, tướng, hoàn toàn chẳng thấy; đối với các pháp cũng chẳng khởi tưởng niệm, dứt mọi chấp trước, theo đúng những gì đã nêu giảng mà hành hóa; lại đem căn lành của trí tuệ thâm diệu như vậy ban cho các hữu tình đều có như nhau cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt, dùng vô sở đắc làm phương tiện, khi hồi hướng quả vị Đại Bồ-đề như thế nên xa lìa ba tâm, đó là tâm tư duy ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì, hồi hướng về đâu; ba tâm như thế đều vĩnh viễn chẳng khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh tấn ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh lự ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Bồ thí ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tinh lự ba-la-mật-đa, đối với các hữu tình thực hiện các pháp Tài thí, Pháp thí, Đại Bồ-tát ấy lại luôn xa lìa pháp dục, ác bất thiện, có tầm, có tứ; lìa mọi hỷ lạc, nhập Sơ thiền an trú trọn vẹn; tầm tứ tịch tĩnh, an trú trong tánh chuyên nhất của tâm bình đẳng thanh tịnh, không tầm, không tứ, định sinh hỷ lạc, nhập đệ Nhị thiền, an trú trọn vẹn; lìa hỷ, trụ xả, đầy đủ niệm chánh tri, toàn thân thọ lạc, bậc Thánh ở trong ấy có thể nêu bày, buông xả, an trú đầy đủ niệm an lạc, nhập đệ Tam thiền, an trú trọn vẹn; dứt vui dứt khổ, mừng lo đều mất, chẳng khổ chẳng vui, xả niệm thanh tịnh, nhập đệ Tứ thiền, an trú trọn vẹn; đối với các hữu tình khởi tưởng ban vui, tác ý nhập Từ vô lượng, an trú trọn vẹn; đối với các hữu tình khởi tưởng cứu khổ, tác ý nhập Bi vô lượng, an trú trọn vẹn; đối với các hữu tình khởi tưởng mừng vui, tác ý nhập Hỷ vô lượng, an trú trọn vẹn; đối với các hữu tình khởi tưởng bình đẳng, lìa khổ vui, tác ý nhập Xả vô lượng, an trú trọn vẹn; đối với các sắc, khởi tưởng chán ghét sự thô kệch, tác ý nhập định Không vô biên xứ, an trú trọn vẹn; đối với các thức, khởi tưởng tịch tĩnh, tác ý nhập định Thức vô biên xứ, an trú trọn vẹn; đối với các pháp không sở hữu, khởi tưởng tịch tĩnh, tác ý nhập định Vô sở hữu xứ, an trú trọn vẹn; đối với phi hữu tướng phi vô tướng, khởi tưởng tịch tĩnh, tác ý nhập định Phi tướng phi phi tướng xứ, an trú trọn vẹn; đối với định Diệt tướng thọ, khởi tưởng ngừng nghĩ, tác ý nhập định Diệt tướng thọ, an trú trọn vẹn; Đại Bồ-tát ấy an trú nơi Tinh lự ba-la-mật-đa như đã nêu bày, giữ tâm không loạn động, đối với các hữu tình thực hành Tài thí, Pháp

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thí, thường tự mình thực hiện Tài thí, Pháp thí, cũng thường khuyên người khác thực hành Tài thí, Pháp thí, thường không làm ngược lại sự khen ngợi pháp thực hành Tài thí, Pháp thí, thường hoan hỷ khen ngợi người thực hành Tài thí, Pháp thí; Đại Bồ-tát ấy đem căn lành của sự bố thí này, chẳng cầu bậc Thanh văn, Độc giác mà chỉ ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, lấy vô sở đắc làm phương tiện; khi hồi hướng quả Đại Bồ-đề như thế nên xa lìa ba tâm đó là tâm suy nghĩ ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì và hồi hướng về đâu; ba tâm như thế vĩnh viễn chẳng khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tĩnh lự ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Bố thí ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát an trú nơi Tĩnh lự ba-la-mật-đa mà gồm thâu, phát huy cả Tịnh giới ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi Tĩnh lự ba-la-mật-đa, lại thọ trì tịnh giới, thường chẳng phát khởi tâm cùng thực hiện tham, sân, si; thường chẳng phát khởi tâm cùng thực hiện các việc mưu hại, bòn sẻn, ganh ghét, ưa thích hủy hoại tịnh giới, chỉ thường phát khởi tác ý tương ưng với trí Nhất thiết trí, lại đem căn lành từ công đức như thế, cầu bậc Thanh văn, Độc giác mà ban cho các hữu tình đều có như nhau, cùng hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, lấy vô sở đắc làm phương tiện; khi hồi hướng quả Đại Bồ-đề như thế nên xa lìa ba tâm đó là tâm suy lường ai hồi hướng, hồi hướng để làm gì và hồi hướng về đâu; ba tâm như thế đều vĩnh viễn chẳng khởi, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát an trú nơi Tĩnh lự ba-la-mật-đa lại gồm thâu, phát huy cả Tịnh giới ba-la-mật-đa.

